TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **01**/2024/HS-ST
Ngày 05-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Quàng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơ, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại phòng xét xử Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Phạm Văn Q** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 21/4/1973 tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản L, phường L, thành phố Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Giáo viên Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Phình Giàng; trình độ văn hóa: 12/12; (Bị tạm đình chỉ công tác đối với viên chức theo Q định số: 2467/QĐ-UBND, ngày 20/6/2024); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Chi, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị Lời, năm 1953; vợ Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh năm 1974 (đã ly hôn năm 2016) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 15/6/2024 đến ngày 24/6/2024, tạm giam từ ngày 24/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

2- Họ và tên: **Lầu Vả M** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 05/8/1973 tại tỉnh Yên Bái; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu Nhìa Tủa (đã chết) và bà Mùa Thị Mải (đã chết); năm 1992 sống chung như vợ chồng với chị Mùa Thị Phanh, sinh năm 1973 và có 04 người con, con lớn nhất, sinh năm 1993, con nhỏ nhất, sinh năm 2004.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 03/8/2021 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: *"M bán trái phép chất ma túy*". Ngày 08/8/2023, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, hiện chưa được xoá án tích.

Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/12/2011 bị Toà án nhân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội*:"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, hiện đã được xoá án tích. Ngày 10/02/2012 bị Toà án nhân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội*:"Trốn khỏi nơi giam giữ"*, hiện đã được xoá án tích. Ngày 15/5/2018 bị Toà án nhân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội*:"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, hiện đã được xoá án tích. Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 16/6/2024 đến ngày 25/6/2024, tạm giam từ ngày 25/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lầu Vả M:*

Bà **Nguyễn Thị Thu Huyền** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 15/6/2024, Lầu Vả M một mình đi bộ từ nhà ở Pa Cá, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên đến nhà Vàng Sếnh Lâu (tên gọi khác: Vàng A Say) trú cùng bản và M được của Vàng Sếnh Lâu 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng với giá 100.000đ để sử dụng và bán kiếm lời. M được ma túy M đi về nhà, dùng tay bẻ một ít ma túy ra sử dụng, số còn lại M gói lại như cũ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi Lầu Vả M đang ở nhà thì Phạm Văn Q đến hỏi M ma túy, M đã bán cho Phạm Văn Q 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng cất giấu trong túi quần, thu được 100.000đ gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. M được ma túy, Q cất vào túi quần bên trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi Q về đến khu vực bản Xa Vua B, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi Heroine có khối lượng 0,23 gam.

Hồi 20 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lầu Vả M thu giữ 01 tờ tiền 50.000đ là tiền do Lầu Vả M bán ma túy cho Phạm Văn Q. Còn 50.000đ M đã chi tiêu cá nhân hết nên không thu giữ được.

Ngày 16/6/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lầu Vả M.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng, miệng để hở, bên trong chứa chất bột màu trắng đục, dạng nén nghi Heroine; số tiền 50.000đ thu giữ của Lầu Vả M.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật chứng gửi giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu hồi 18 giờ 00 phút ngày 15/6/2024 xác định: Số chất bộ màu trắng đục nghi Heroine thu giữ của Phạm Văn Q có khối lượng 0,23 gam, gửi toàn bộ đi giám định. Hoàn lại đối tượng gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1044/KL-KTHS ngày 21/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Q có khối lượng 0,23 gam là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại vật chứng sau giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1087/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ có số mã hiệu: KS 20075435 gửi giám định là tiền thật.

Bản cáo trạng số: 113/CT-VKSĐBĐ ngày 03 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lầu Vả M về tội: *"M bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Phạm Văn Q về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phạm Văn Q, Lầu Vả M cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lầu Vả M phạm tội: *"M bán trái phép chất ma tuý"* và đề nghị xử phạt bị cáo Lầu Vả M từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: *"M bán trái phép chất ma túy";*

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo..

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Lầu Vả M.

- Trung thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Lầu Vả M.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Miễn án phí hình sự cho bị cáo Lầu Vả M. Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu án phì Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lầu Vả M: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lầu Vả M để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi của các bị cáo Phạm Văn Q, Lầu Vả M bị truy tố thấy rằng: Khoảng 13 giờ ngày 15/6/2024, tại nhà Lầu Vả M ở bản C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đ, M đã bán cho Phạm Văn Q 0,23 gam Heroine thu được 100.000đ. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, tại khu vực bản Xa Vua B, xã Phình Giàng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Điện Biên Đông làm nhiệm vụ phát hiện và bắt quả tang Phạm Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,23 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Q phù hợp với lời khai của bị cáo Lầu Vả M, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lầu Vả M đã phạm vào tội: *"M bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Văn Q đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

Tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào M bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm…"

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích M bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

"c. Heroine,Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo Lầu Vả M là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Văn Q là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là những người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo Lầu Vả M còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phình Giàng nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo Phạm Văn Q chưa có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Trong thời gian công tác Phạm Văn Q đã có nhiều thành tích được Bộ giáo dục và đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp phát triển giáo dục và nhiều lần được khen thưởng (01 giấy khen của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Lai Châu; 02 Giấy khen của UBND xã Phình Giàng). Bị cáo Phạm Văn Q có em trai ruột là Phạm Văn Thắng được Nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Ba; Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhì; Huy chương chiến sĩ vẻ vang Hạng Nhất. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lầu Vả M ngày 16/12/2011 bị Toà án nhân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Ngày 10/02/2012 bị Toà án nhân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 18 tháng tù về tội*: "Trốn khỏi nơi giam giữ*. Ngày 15/5/2018 bị Toà án nhân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội*: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, hiện các Bản án đã được xoá án tích. Ngày 03/8/2021 bị Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: *"M bán trái phép chất ma tuý*, ngày 08/8/2023 bị cáo chấp hành xong. Tuy nhiên, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích tại Bản án số: 67/2021/HS-ST ngày 03/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên. Như vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *"Tái phạm"* theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[4]. Về hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Lầu Vả M như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo Lầu Vả M trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội đối. Tại phiên toà người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Lầu Vả M. Tuy nhiên, đề nghị của người bào chữa không tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Do vậy, HĐXX không chấp nhận. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Phạm Văn Q, xét thấy, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trước khi bị bắt bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú và nơi làm việc, bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Do đó không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo là có căn cứ, cần xem xét, xử phạt bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 và Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy: Bị cáo Lầu Vả M làm nông nghiệp là đối tượng nghiện chất ma túy, tài sản gia đình không có gì có giá trị. Bị cáo Phạm Văn Q đã ly hôn vợ năm 2016, hàng tháng bị cáo phải cấp dưỡng nuôi 02 người con ăn học mỗi tháng 8.000.000đ và nuôi dưỡng bố mẹ già. Do vậy, không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử Q định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* của Lầu Vả M do bị cáo phạm tội mà có theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Các vấn đề khác: Đối với Vàng A Say (tên gọi khác: Vàng Sếnh Lâu), sinh năm 1960, trú tại bản C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đ, Lầu Vả M khai là người bán ma túy cho bị cáo, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã tiến hành xác minh, triệu tập nhiều lần, để đấu tranh làm rõ nhưng Vàng A Say không có mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được, do vậy không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét

[9]. Về án phí: Bị cáo Lầu Vả M là người dân tộc thiểu số, đang cư trú nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, HĐXX áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lầu Vả M.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Lầu Vả M** phạm tội: *"M bán trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Lầu Vả M** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 16/6/2024).

2. Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Q** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Q** 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2024).

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Lầu Vả M.

- Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* đối với bị cáo Lầu Vả M.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 10 phút ngày 04/10/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

5. **Về án phí**: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu Vả M.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Q số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05/11/2024)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND phường Him Lam, TP Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Như Lữ **Quàng Ngọc Tiên** **Nguyễn Thanh Giang**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Các bị cáo;
- Những người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Văn Dũng **Quàng Ngọc Tiên** **Nguyễn Thanh Giang**